VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1512/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 763/TTr-CP ngày 08/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 12 công dân hiện đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI CHLB ĐỨC
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 1512/QĐ-CTN ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Trần Thị Yến**, sinh ngày 10/10/1962 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 3016 ngày 15/10/1962
Hộ chiếu số: Q00300918 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 15/6/2023
Hiện trú tại: Baden Badener 13, 69126 Heidelberg, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 64 ngõ 140 Đình Đông, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

2. **Đào Minh Anh**, sinh ngày 20/9/2005 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức, Giấy khai sinh số 50 ngày 17/02/2006
Hiện trú tại: Kreuznacher Str.56, 70372 Stuttgart, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2464827 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 10/02/2022

3. **Lê Thị Thanh Tú**, sinh ngày 14/9/2001 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức, Giấy khai sinh số 152 ngày 17/10/2001
Hiện trú tại: Falken Str. 5, 01067 Dresden, Cộng hòa Liên bang Đức

4. **Đàm Felicia Thảo Nhi**, sinh ngày 13/4/2014 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức

Hiện trú tại: Linzhausen Str.3, 53545 Linz am Rhein, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2105171 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 03/6/2019

5. **Lê Ánh Tuyết**, sinh ngày 19/7/2002 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 98 ngày 29/7/2002
Hiện trú tại: Hildesheimer Str.145, 30173 Hannover, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2010048 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 09/11/2018
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 11 ngõ 31, ngách 21, phường Bạch Đằng, đường Nguyễn Cao, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

6. **Hà Thị Mai Oanh**, sinh ngày 13/7/1964 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Pyer Kirchweg 33, 49134 Wallenhorst, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2491946 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 13/01/2022
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 67/10 Bùi Thị Xuân, Phường 5, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

7. **Hoàng Long**, sinh ngày 18/9/2007 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Elisen Str.40, 09111 Chemnizt, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: Q00100687 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 03/11/2022

8. **Trương Thị Tuyết Trinh**, sinh ngày 20/6/1971 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 2787 ngày 25/6/1971
Hiện trú tại: Kramer Str.16, 06712 Zeitz, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: N1929887 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 12/02/2018
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

9. **Nguyễn Hoàng Nam**, sinh ngày 13/01/2009 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Kramer Str.16, 06712 Zeitz, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: Q00100981 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 18/11/2022

10. **Nguyễn Minh Châu**, sinh ngày 20/01/2018 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Kramer Str.16, 06712 Zeitz, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1929849 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 08/02/2018

11. **Nguyễn Thị Như Quỳnh**, sinh ngày 10/02/1997 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Gerber Str.18, 04105 Leipzig, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: K0027714 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 31/3/2022

12. **Hoàng Thị Lan Anh**, sinh ngày 03/02/1987 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 120 ngày 24/6/2002
Hiện trú tại: Berliner Str.118, 33330 Gütersloh, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2106288 do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 12/8/2019
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 152 Tô Hiến Thành, phố Tài Lộc, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.